

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nhân dân - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KÉ KHAI THÔNG TIN NHÂN S

Họ và tên khai sinh: L² Th^o Huyⁿ

Tên gọi khác:

Ngày, tháng, năm sinh: 25/07/1981 Giới tính (Nam, Nữ): N

Quê quán: Thanh Hoá,

Chức vụ / Chức danh:

Nơi làm việc: Tr^lng Cao L^lng K^l thu^lt L^l T^l Tr^lng TP HCM

Nơi cư trú: Tr^lng Cao L^lng K^l thu^lt L^l T^l Tr^lng TP HCM

Mã số hồ sơ: 79000H05.000300

Số hiệu đăng ký:

25) Ch c v Lo n th h ien nay:

26) ñang theo h c kh a L o t o/ b i d j ng: Có ☐

27a) H c v n ph th ng: a) T t nghi op: THPT ☒ THCS ☐ 27b) H c h t l p: 12 H o: 12 N m

28a) Tr jnh L chuy n m n cao nh t: Trung h c chuy n nghi op

28b) Chuy n ng nh L o t o: N h sinh

28c) N i L o t o: Tr j ng Trung h c chuy n nghi op T nh

28d) H nh th c L o t o: Chính qui 28e) N m t t nghi op: 2003

29) ñ qua kh a b i d j ng nghi op v SP: Có ☐

30a) M n d ly ch nh: Nhân viên 30b) C c m n Lang d ly kh c:

31a) C c l p Lang d ly: 31b) Thu c t chuy n m n:

32a) Tr jnh L LLCT:

32b) Tr jnh L QLNN:

32c) Tr jnh L QLGD: 33) T ñ Tin h c:

34a) Ngo i ng th nh th o nh t: 34b) Ngo i ng kh c:

35a) Ch c danh: 35b) N m c ng nh n:

36) Danh hi u L j c phong/ t ng cao nh t:

37a) Ng l ch c ng ch c (vi n ch c): Y s 37b) M ng l ch: 16119

37c) B c l j ng: 4 37d) HS l j ng: 2.460 37e) H j ng 85%: ☐

37g) Ch nh lo ch b o l j u HSL: 37h) H j ng t ng y: 01/01/2014

37i) M c t nh n ng l j ng l n sau: 01/01/2014 38a) % ph c p th m ni n v j t khu ng:

38b) % PC ki m nghi om: 38c) HSPC tr c h nghi om: 38d) HSPC khu v c:

38e) % PC thu hút: 38g) % PC j u L i: 38h) % PC L c th c:

38i) % PC L c bi ot: 38k) HSPC l j u L ng: 38l) HSPC L c h li:

38m) HSPC khác: 39) S s BHXH: 7908079148

39b) Ng y b t l u L ng BHXH: 01/01/2008 39c) S th ng L L ng: 107

40) Ghi chú:

41) Di n bi n l j ng v ph c p (Ghi theo c c quy t L nh n ng b c l j ng, n ng ng l ch t 4/1993 L n nay)

T	M ng l ch c ng ch c	L j ng L j c x p				H o s ph c p											Lý do
		B c	H o s	Ch nh lo ch b o l j u HSL	85%	V j t khu ng	Ki m nghi om	Khu v c	ñ c bi ot	Thu hút	L j u L ng	ñ c h li	ñ c th c	j u L i	Tr c h nghi om	Khác	
31/12/2007-31/12/2007	16119	1	1.860														
01/01/2010-31/12/2011	16119	2	2.060														
01/01/2012-31/12/2013	16119	3	2.260														
01/01/2014-	16119	4	2.460														

42) Qu tr jnh L o t o (ch ghi nh ng kh a L o t o L L j c c p b ng t t nghi op)

Nh p h c	T t nghi op	N i L o t o (tr j ng, n j c)	Ng nh L o t o	H nh th c ñ T	B ng L j c c p	S v n b ng	Ng y c p
2000	2003	Tr j ng Trung h c chuy n nghi op T nh	N h sinh	Chính qui	Trung h c chuy n nghi op	D152566/GD - ñ T	02/07/2003

43) Qu tr jnh b i d j ng (ch ghi nh ng kh a L o t o L L j c c p ch ng ch hay ch ng nh n)

Th i gian	N-i b i d j ng (tr j ng, n j c)	N i dung b i d j ng	Lo i h i nh b i d j ng	Ch ng nh n, ch ng ch L j c c p
-----------	---------------------------------	---------------------	------------------------	--------------------------------

44) n c Li m l ch s b n th n (tr j c khi L j c tuy n d ng)

T th ng, n m L n th ng, n m	n h c v t t nghi p nh ng tr j ng n o, L u ho c i m nh ng c ng v i c gi (k c h p L ng lao L ng) trong c quan, L n v, t ch c n o, L u (k khai nh ng th n t ch n i b t trong h c t p, lao L ng) ? Tr j ng h p b b t, b t (th i gian n o, L u, ai bi t) ?
01/09/1987-30/05/1992	H c sinh tr j ng ti u h c Th Ng Long l, huy n N ng C ng, t nh Thanh H a
01/09/1992-30/05/1996	H c sinh tr j ng THCS Th Ng Long, huy n N ng C ng, t nh Thanh H a
01/09/1996-30/05/1999	H c sinh tr j ng THPT N ng C ng l, huy n N ng C ng, t nh Thanh H a
01/09/2000-30/05/2003	Sinh vi n tr j ng THCN Y t, t nh B nh Ph j c

45) Qu tr nh c ng t c (t khi L j c tuy n d ng v o c quan nh n j c)

T ... L n	L m gi ? L u ? Ch c danh, ch c v cao nh t (n ng, ch nh quy n, Lo n th) L qua?
01/07/2003 - 31/05/2004	L m t th i n t i BV n a khoa T nh B nh Ph j c
01/06/2004 - 31/06/2005	L m t i BV n a khoa Ph Th TPHCM
01/07/2005 - 30/07/2007	L m t i BV GayaViet H n TPHCM
01/12/2008 -	NV Y t tr j ng C n K thu t L i T Tr ng

46) Qu tr nh tham gia t ch c ch nh tr - x h i, h i ngh nghi p

T ... L n	Ch c v / ch c danh; T n t ch c, t n h i; N-i L t tr s
-----------	---

47) Khen th j ng

N m khen	N i dung, h i nh th c khen th j ng; C quan khen th j ng
----------	---

48) K lu t

Ng y b KL	H i nh th c k lu t	C quan ra quy t L nh k lu t	C quan c ng t c khi b k lu t	Nguy n nh n b k lu t
-----------	--------------------	-----------------------------	------------------------------	----------------------

49) Tham gia l c l j ng v y trang

TT	Ng y nh p ng y	Ng y xu t ng y	C p b c	Ngh nghi p v ch c v cao nh t trong LLVT
----	----------------	----------------	---------	---

50) N j c ngo i L n

T ... L n	T n n j c L n	M c L ch Li n j c ngo i
-----------	---------------	-------------------------

51a) Quan h gia L nh (Ch khai v b n th n v ho c ch ng v c c con)

Quan h	H v t n	N m sinh	H i n Lang l m gi, L u (ghi L a ch n-i th j ng tr %)
Ch ng	Phan Thanh Ho ng	1979	GV tr j ng Trung c p ngh T nh Ti n Giang
Con	Phan Vi t Ho ng	2009	C n nh

51b) Quan h gia L nh, th n t c c a b n th n (Đ ng b n i ngo i, b m , b m nu i, anh ch em ru t)

Quan h	H v t n	N m sinh	H i n Lang l m gi, L u (ghi L a ch n-i th j ng tr %)
Đ ng n i	L V n Ly	1923	n m t
B n i	L Th G m	1923	D j ng gi t i x Th Ng Long, N ng C ng, Thanh H a
Đ ng ngo i	L n c V j ng	1938	D j ng gi t i x Th Ng Long, N ng C ng, t nh Thanh H a
B ngo i	L Th Y n	1938	D j ng gi t i x Th Ng Long, N ng C ng, t nh Thanh H a
Cha L	L V n L m	1955	L m n ng - TT Th Ng Long, N ng C ng, Thanh H a
M L	L Th L n h	1960	L m n ng - TT Th Ng Long, N ng C ng, Thanh H a
Em ru t	L Th H ng	1982	Bu n b n - TT V n Th i n, N ng C ng, Thanh H a

Quan họ	Hội vớt t ² n	Năm sinh	Hội Lang Lôm gi, L ^a u (ghi L ^a ch ^o n-i th ^l ng tr%)
Em ru t	L ² VŃn LŃnh	1986	K s ^l - HŃ N i
Em ru t	L ² VŃn ViŃt	1989	Sinh vi ² n tr ^l ng ãH x ^a y d ^o ng HŃ N i

51c) Quan họ gia L^lnh, th^an t c c a v / ch ng(Đng bŃ n i ngo^ll, b m^l, anh ch^o em ru t c a v / ch ng)

Quan họ	Hội vớt t ² n	Năm sinh	Hội Lang Lôm gi, L ^a u (ghi L ^a ch ^o n-i th ^l ng tr%)
Đng n i ch ng	Phan VŃn Tranh	1918	ñ ^o m ^l t
Đng n i ch ng	V ^o Th ^o C ^l nh	1918	ñ ^o m ^l t
Đng ngo ^l l ch ng	Ph ^l m VŃn M ^a y	1919	ñ ^o m ^l t
Đng ngo ^l l ch ng	ñŃŃn Th ^o C ^o	1919	ñ ^o m ^l t
Cha ch ng	Phan VŃn T ^a n	1955	LŃm n ^o ng - X ^o ãñ ^l ng H ^l ng Ph ^l c, Ch G ^l o, Ti ^o n Giang
M ^l ch ng	Ph ^l m Th ^o Duy	1955	LŃm n ^o ng - X ^o ãñ ^l ng H ^l ng Ph ^l c, Ch g ^l o, Ti ^o n Giang
Em ch ng	Phan Th ^o B ^l o Tr ^a m	1982	N i tr

52) Th^an nh^an Lang n^l c ngo^oi (ch^o khai ^ong bŃ n i ngo^ll, b m^l, v , ch ng, con, anh ch^o em ru t)

Hội vớt t ² n	Quan họ	Năm sinh	Ngh ^o nghio ^o	N ^l c L ^o nh c ^l	Qu c t ^o ch	Năm ã. c ^l
--------------------------	---------	----------	-------------------------------------	---	------------------------	-----------------------

53) Qu^o tr^lnh nghi²n c u khoa h c

T ... L ^o n	C ^l p qu ^l n l ^l	C ^o quan ch tr ^l	Ch c danh tham gia	T ² n L ^o t ^o i, d ^o n, SKKN	Lo ^l l h ^l nh	Ngày ngh. thu	X ^o p lo ^l l	N ^o i qu ^l n l ^l k ^o t qu ^l
------------------------	---	--	--------------------	--	-------------------------------------	---------------	------------------------------------	--

54) ã^onh gi^o c^on b c^ong ch c (trong 5 năm g^ll^on nh^lt)

Năm	X ^o p lo ^l l				C ^o c nhio ^o v L ^l c giao	Nh ^l n x ^o t c a c ^o quan qu ^l n l ^l c ^o n b
	ññ	CM	SK	Chung		
2011	T t	Gi i	T t	Xu ^l t S ^l c	Y t ^o	
2011	T t	Gi i	T t	Xu ^l t S ^l c	Y t ^o	
2012	T t	Gi i	T t	Xu ^l t S ^l c	Y t ^o	
2013					Y t ^o	
2013	T t	Gi i	T t	Xu ^l t S ^l c	Y t ^o	
2014					Y t ^o	
2014					Y t ^o	
2015					Y t ^o	
2015	T t	Khá	T t	Khá	Y t ^o	
2016	T t	Gi i	T t	Xu ^l t S ^l c	Y t ^o	

55) C^oc kh^aa L^oo t^lo/ b i d^lng Lang theo h c (ch^la L^l c c^lp b^lng t t nghi^op, ch ng ch^o)

T ... L ^o n	Tr ^l nh L ^o o t ^l o/ b i d ^l ng	H ^l nh th c ãT/ BD	NgŃnh L ^o o t ^l o/ N i dung b i d ^l ng	N ^o i L ^o o t ^l o/ b i d ^l ng (tr ^l ng, n ^l c)
------------------------	---	-------------------------------	---	--

56) Qu^o tr^lnh gi^lng d^lly c a gi^o vi²n (khai 5 năm g^ll^on L^ay nh^lt)

Năm h c	C ^o c l p d ^l ly	K ^o t qu ^l kh ^o s ^o t h c sinh L ^l u năm h c (t lŃ HS trung b ^l nh tr l ² n)	K ^o t qu ^l kh ^o s ^o t h c sinh cu i năm h c (t lŃ HS l ² n l p, l ^l u ban, TB, kh ^o , gi i...)
---------	--	---	---

57) Qu^o tr^lnh ki^om tra, thanh tra ho^lt L^ong s^l ph^lm c a gi^o vi²n

Năm thanh tra	N i dung ki ^o m tra, thanh tra	H t ² n, L ^o n v ^o c a thanh tra vi ² n	X ^o p lo ^l l	Nh ^l n x ^o t, Ki ^o n ngh ^o , ã ^o ngh ^o
---------------	---	---	------------------------------------	--

T^oi cam Loan nh ng th^ong tin k² khai trong phi^ou nŃy lŃ L^ong s^l th^ltt, n^ou sai tr^oi t^oi xin ch^ou tr^och nhio^o tr^l c ph^op lu^ltt

X" c nh" n c a c- quan qu" n l" c" n b
....., Ng@y.....th" ng.....nNm.....

....., Ng@y.....th" ng.....nNm.....
Ng| i khai k" v" ghi r" h t" n